

**BỘ CÔNG THƯƠNG
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 279 /VINAINCON-TCKT
V/v báo cáo giải trình tại BCTC năm 2020

Hà Nội, ngày 28 tháng 5 năm 2021

GIÁO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Ngày: 28-05-2021

Số: 013247

Kính gửi: Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Căn cứ Thông tư 155/2015/TT-BCT ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán VACO.

Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam (Tổng công ty) báo cáo giải trình về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và các ý kiến của kiểm toán tại Báo cáo tài chính năm 2020 như sau:

I. Về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020

Đơn vị tính: Triệu đồng.

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2019	Chênh lệch	% Tăng /giảm
Báo cáo tài chính riêng				
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	276.646	281.167	(4.521)	-2%
Giá vốn hàng bán	282.765	274.782	7.983	3%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV	(6.119)	6.385	(12.504)	-196%
Doanh thu hoạt động tài chính	48.449	62.614	(14.165)	-23%
Chi phí tài chính	7.757	1.802	5.955	330%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	23.961	53.435	(29.474)	-55%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	12.101	15.906	(3.805)	-24%
Báo cáo tài chính tổng hợp				
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	313.755	305.014	8.741	3%
Giá vốn hàng bán	314.479	292.157	22.322	8%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV	(724)	12.857	(13.581)	-106%
Doanh thu hoạt động tài chính	48.470	62.619	(14.149)	-23%
Chi phí tài chính	7.757	1.802	5.955	330%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	30.657	58.744	(28.087)	-48%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	13.225	17.084	(3.859)	-23%
Báo cáo tài chính hợp nhất				
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	4.570.143	4.348.100	222.043	5%

Giá vốn hàng bán	4.222.309	4.080.779	141.530	3%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV	347.834	267.321	80.513	30%
Doanh thu hoạt động tài chính	5.691	36.001	(30.310)	-84%
Chi phí tài chính	264.837	159.334	105.503	66%
Chi phí bán hàng	40.787	36.698	4.089	11%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	200.676	226.390	(25.714)	-11%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	(174.184)	(101.367)	(72.817)	72%

Trong Báo cáo tài chính riêng, Doanh thu bán hàng giảm 2% và Giá vốn hàng bán tăng 3% so với cùng kỳ năm trước nên Lợi nhuận gộp giảm 12.504 triệu đồng, doanh thu tài chính giảm 14.165 triệu đồng do các khoản thu cổ tức, lãi vay giảm, cùng đó chi phí tài chính tăng 5.955 triệu đồng do trong năm trích lập khoản dự phòng đầu tư tài chính dài hạn, chi phí quản lý doanh nghiệp trong năm giảm 29.474 triệu đồng do giảm các khoản trích về nợ phải thu khó đòi so với năm trước, các yếu tố trên làm giảm Lợi nhuận sau thuế TNDN trong năm 2020 là 3.805 triệu đồng so với năm 2019.

Trong Báo cáo tài chính Tổng hợp, Doanh thu bán hàng tăng 3% nhưng giá vốn hàng bán tăng 8% nên Lợi nhuận gộp giảm 724 triệu đồng so với cùng kỳ năm trước, khoản Doanh thu tài chính giảm và chi phí quản lý doanh nghiệp giảm nguyên nhân cũng như tại BCTC riêng nên Lợi nhuận sau thuế TNDN giảm 3.859 triệu đồng so với năm 2019.

Trong Báo cáo tài chính hợp nhất, Doanh thu bán hàng tăng 5%, giá vốn hàng bán tăng 3% nên Lợi nhuận gộp về bán hàng tăng 80.513 triệu đồng so với cùng kỳ năm trước, tuy nhiên yếu tố làm Lợi nhuận sau thuế TNDN tăng lỗ 72.817 triệu đồng so với năm 2019 chủ yếu là do phát sinh tăng chi phí tài chính trong kỳ tại Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn ghi nhận khoản lỗ do đánh giá lại chênh lệch tỷ giá gốc ngoại tệ cuối năm là 99.812 triệu đồng.

II. Về các ý kiến của kiểm toán viên tại BCTC năm 2020

1. Ý kiến kiểm toán: “Dự án tổ hợp Thương mại Văn phòng 119 đường K2 Cầu Diễn của Công ty Cổ phần Xây lắp và Sản xuất Công nghiệp (Công ty) - Công ty con của Tổng Công ty có giá trị hợp đồng không bao gồm thuế là 171,24 tỷ đồng. Doanh thu lũy kế đã ghi nhận đến ngày 31/12/2020 là 171,34 tỷ đồng, chi phí dở dang của Dự án tại ngày 31/12/2020 là 17,3 tỷ đồng (tại ngày 31/12/2019 là 16,32 tỷ đồng). Công ty đã lập hồ sơ đề nghị chủ đầu tư giá trị bổ sung 27,7 tỷ đồng, đến thời điểm phát hành báo cáo này chưa có sự chấp thuận bằng văn bản của chủ đầu tư về khoản giá trị bổ sung này. Do chưa có quyết toán cuối cùng nên Công ty chưa xem xét để xác định ảnh hưởng của vấn đề này đến báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 của Công ty. Ngoài ra, số dư chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của Công ty tại ngày 31/12/2020 bao gồm công trình 82 Nguyễn Tuân đã quyết toán, giá trị dở dang còn lại chưa được ghi nhận vào chi phí khoảng 10,2 tỷ đồng. Nếu ghi nhận đầy đủ theo quy định thì lợi nhuận kế toán trước thuế trên Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất sẽ giảm đi 10,2 tỷ đồng”.

- Đối với chi phí dở dang công trình tổ hợp văn phòng 119 đường K2 Cầu Diễn của Công ty CP Xây lắp và sản xuất công nghiệp (CIPC) – Công ty con của Tổng công ty đến 31/12/2020 là 17,3 tỷ đồng. Công trình này hiện đang trong giai đoạn lập hồ sơ quyết toán công trình. Trong quá trình thi công có phát sinh một số chi phí Công ty đã tổng hợp, lập hồ sơ đề nghị chủ đầu tư xem xét thanh toán giá trị bổ sung.

- Đối với chi phí dở dang công trình 82 Nguyễn Tuân số tiền 10,2 tỷ đồng, đây là chi phí bảo hành công trình mà Công ty CP Xây lắp và sản xuất công nghiệp (CIPC) – Công ty con của Tổng công ty phải thực hiện theo hợp đồng, do chưa hết thời hạn bảo hành nên chưa kết chuyển vào kết quả kinh doanh năm 2020.

2. Ý kiến kiểm toán: *“Tại ngày 31/12/2020, chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của các công ty con không thay đổi qua các năm với giá trị là 79,9 tỷ đồng. Chúng tôi chưa thu thập được đầy đủ các bằng chứng kiểm toán thích hợp để đánh giá khả năng thu hồi giá trị dở dang này và ảnh hưởng đến báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty”.*

Các công trình này phát sinh từ các năm trước tại các đơn vị. Nguyên nhân chủ yếu là do các công trình này chưa được chủ đầu tư hoặc cấp có thẩm quyền ký phê duyệt quyết toán.

3. Ý kiến kiểm toán: *“Các Công ty con đã gửi thư xác nhận các khoản công nợ phải thu, phải trả tại ngày 01/01/2020 và tại ngày 31/12/2020, tuy nhiên chưa nhận được đầy đủ các thư xác nhận, số dư chưa được đối chiếu cụ thể như sau: Các khoản phải thu, phải trả tại ngày 31/12/2020 lần lượt là 210,3 tỷ đồng và 215,2 tỷ đồng (tại ngày 01/01/2020 là 260,7 tỷ đồng và 303,5 tỷ đồng). Tại ngày 31/12/2020, có một số khoản công nợ phải thu, phải trả của một số công ty con không thay đổi qua các năm với giá trị lần lượt là 179,3 tỷ đồng và 263,5 tỷ đồng. Chúng tôi đã thực hiện các thủ tục kiểm toán thay thế, tuy nhiên, chúng tôi chưa thu thập được đầy đủ các bằng chứng kiểm toán thích hợp để đánh giá các số dư và khả năng thu hồi, thanh toán đối với số dư các khoản công nợ nói trên cũng như ảnh hưởng của vấn đề này đến báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 của Tổng Công ty”.*

Các đơn vị Tổng công ty đã phối hợp với đơn vị kiểm toán phát hành thư xác nhận, đối chiếu công nợ phải thu, phải trả tại ngày 31/12/2020 gửi tới tất cả các khách hàng. Tuy nhiên số lượng khách hàng ký đối chiếu và gửi lại cho một số Đơn vị còn thiếu, do vậy một số Công ty chưa có đầy đủ biên bản đối chiếu công nợ tại thời điểm 31/12/2020.

Lý do: Do đặc thù trong lĩnh vực XD/CB, các công trình có thời gian thi công kéo dài, một công trình, dự án có nhiều hạng mục, nhiều giai đoạn thực hiện, công trình đã thi công xong nhưng chủ đầu tư chưa phê duyệt quyết toán, thanh lý hợp đồng, đặc biệt có nhiều các dự án đã kéo dài nhiều năm. Nhiều dự án các Chủ đầu tư không ký xác nhận, đối chiếu công nợ cho các nhà thầu, lý do là chờ Kiểm toán nhà nước thực hiện xong kiểm toán quyết toán dự án hoàn thành

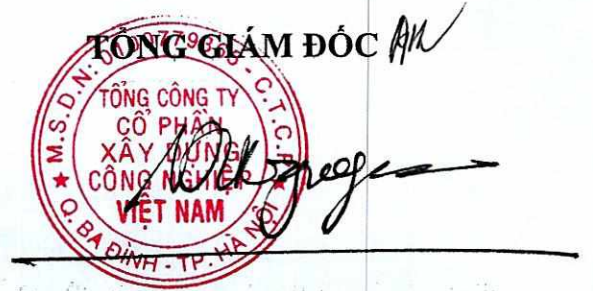


mới xác định giá trị chính thức và thanh lý hợp đồng, xác nhận nợ với các nhà thầu.

Trân trọng báo cáo!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TCKT.



Đỗ Chí Nguyễn